

Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 08 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1986; địa chỉ: xóm 17, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Anh Võ Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 02 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị V và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H đều thừa nhận: sau khi kết hôn, chị V và anh H chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do chị V, anh H không tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau dẫn đến nhiều lần vợ chồng xảy ra xung đột, xúc phạm nhau. Trước đây, chị V cũng đã làm đơn ly hôn nhưng sau được Tòa án hòa giải nên vợ chồng đã quay về đoàn tụ. Sau thời gian quay về đoàn tụ, cuộc sống vợ chồng không được cải thiện mà tiếp tục xảy ra mâu thuẫn.

Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị V và anh H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị V và anh H.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H có 02 con chung là Võ Nguyễn H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2015 và Võ Nguyễn S, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2017. Chị V, anh H thỏa thuận: chị V trực tiếp nuôi cháu S, anh H trực tiếp nuôi cháu H. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị V, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, thỏa thuận của chị V và anh H hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H thỏa thuận chị V chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét thỏa thuận của chị V, anh H hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi cháu Võ Nguyễn S, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2017. Anh Võ Văn H trực tiếp nuôi cháu Võ Nguyễn H, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2015. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị V, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Văn H không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: chị Nguyễn Thị V chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 0005563 ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền